**Phụ lục**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN/NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ**

**VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG NĂM 2022**

*(Kèm theo dự thảo Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Khánh Hòa năm 2022)*

*Đơn vị: Triệu đồng.*

| **Stt** | **Tên dự án/**  **nhiệm vụ** | **Đơn vị**  **chủ trì** | **Mục tiêu, nội dung đầu tư** | **Thời gian**  **triển khai** | **Dự kiến nội dung đầu tư**  **năm 2022** | **Tổng mức**  **đầu tư**  *(dự kiến đối với trường hợp chưa phê duyệt dự án hoặc đề cương nhiệm vụ)* | **Nguồn vốn**  *(ghi rõ: NSTW; NSĐP; vốn ODA;…)* | **Dự kiến kế hoạch kinh phí năm 2022** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Lập đề án CNTT** | | | | | - |  | - |
| 1.1 | Đề án chuyển đổi số ngành Du lịch giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Du lịch | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành Du lịch giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP | **-** |
| 1.2 | Đề án chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP | **-** |
| 1.3 | Đề án chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Y tế | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP | **-** |
| 1.4 | Đề án chuyển đổi số ngành Nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Nông nghiệp và PTNT | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành Nông nghiệp giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP | **-** |
| 1.5 | Đề án chuyển đổi số ngành Giao thông vận tải giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Giao thông vận tải | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành Giao thông vận tải giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP | **-** |
| 1.6 | Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 | Sở Giao thông vận tải | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP | **-** |
| 1.7 | Đề án xây dựng Đề án thí điểm Nha Trang theo mô hình thành phố thông minh | UBND TP Nha Trang | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Lập đề án xây dựng Đề án thí điểm Nha Trang theo mô hình thành phố thông minh | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP  (cấp huyện) | **-** |
| 1.8 | Đề án xây dựng thành phố Cam Ranh theo mô hình đô thị thông minh | UBND TP Cam Ranh | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án xây dựng thành phố Cam Ranh theo mô hình đô thị thông minh | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP  (cấp huyện) | **-** |
| 1.9 | Đề án xây dựng thị xã Ninh Hòa theo mô hình đô thị thông minh | UBND thị xã Ninh Hòa | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án xây dựng thị xã Ninh Hòa theo mô hình đô thị thông minh | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP  (cấp huyện) | **-** |
| 1.10 | Đề án xây dựng huyện Cam Lâm theo mô hình đô thị thông minh | UBND huyện Cam Lâm | Tổ chức khảo sát, lập và trình phê duyệt Đề án xây dựng huyện Cam Lâm theo mô hình đô thị thông minh | 2022 | Đề án được phê duyệt | - | NSĐP  (cấp huyện) | **-** |
| **II** | **Dự án CNTT** | | | | |  |  | **115.692,726** |
| ***1*** | ***Dự án chuyển tiếp từ năm 2021*** | | | | |  |  |  |
| 1.1 | Nâng cấp hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến của tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Mua sắm thiết bị MCU tại VP UBND tỉnh, thiết bị đầu cuối tại UBND cấp huyện, nâng cấp phòng họp tại các điểm cầu nhằm bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật để kết nối vào hệ thống truyền hình hội nghị của Chính phủ, của Bộ ngành; kết nối giữa các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện thuộc tỉnh. | 2021 -2022 | Gian đoạn thực hiện đầu tư; kết thúc đầu tư | 6.332 | NSĐP  (Vốn đầu tư) | ***(6.332)*** |
| 1.2 | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa | Sở Tài nguyên và Môi trường | - Xây dựng CSDL tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, đảm bảo khả năng tiếp cận và sử dụng khai thác thông tin, khả năng kế thừa, tích hợp, sử dụng các kết quả của các cơ sở dữ liệu đã xây dựng từ các dự án đã triển khai. Cung cấp tích hợp trên cổng thông tin điện tử của sở, kết nối với CSDL quốc gia về tài nguyên và môi trường.  - Xây dựng hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý chung của ngành, gồm: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường; xây dựng CSDL về thanh tra, kiểm tra lĩnh vực TNMT; xây dựng phần mềm hỗ trợ cập nhật dữ liệu và quản lý hoạt động thanh tra TNMT. Xây dựng CSDL chuyên ngành và đầu tư các phân hệ phần mềm quản lý dữ liệu TNMT cho 07 lĩnh vực: đo đạc bản đồ, môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, biển-hải đảo, đất đai, kho lưu trữ CSDL số. Nâng cấp các phiên bản phần mềm gốc và hệ quản trị CSDL phục vụ triển khai vận hành hệ thống. | 2021 - 2025 | Thực hiện đầu tư | 52.000 | NSĐP, ODA, Vốn vay lại | 35.000  (NSĐP: 6.500, Vốn vay lại: 14.250, ODA: 14.250) |
| 1.3 | Đầu tư, mua sắm hệ thống thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất, phát sóng chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Khánh Hòa. | Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa | Thực hiện lộ trình số hóa nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi công nghệ sản xuất, từng bước nâng cao chất lượng sản xuất, truyền dẫn phát sóng của đài, thay thế các thiết bị công nghệ cũ. | 2021-2025 | Toàn bộ hạng mục CNTT của dự án | 38.163  (quy mô hạng mục CNTT: 38.163) | NSĐP  (Vốn đầu tư) | 38.163 |
| 1.4 | Đầu tư hệ thống mạng, máy chủ Văn phòng HĐND&UBND huyện Cam Lâm | UBND huyện Cam Lâm | Đầu tư máy chủ phục vụ sử dụng các hệ thống dùng chung của tỉnh bàn giao, đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt, đạt hiệu quả cao tại Văn phòng HĐND&UBND huyện Cam Lâm. | 2021 - 2023 | Hạng mục  còn lại | 5.489 | NSĐP  (Vốn đầu tư cấp huyện) | 4.389 |
| 1.5 | Nâng cấp cổng thông tin điện tử huyện và xây dựng trang thông tin điện tử cấp xã | UBND huyện Khánh Sơn | Nâng cấp cổng thông tin điện tử huyện và xây dựng trang thông tin điện tử cấp xã | 2021-2022 | Toàn bộ dự án | 998,726 | NSĐP  (Vốn đầu tư cấp huyện) | 998,726 |
| 1.6 | Nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát các huyện, thị xã, thành phố | Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh | Mua sắm, lắt đặt, cài đặt các thiết bị CNTT và thiết lập hệ thống phòng họp trực tuyến tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát 08 huyện, thị xã, thành phố (09 điểm cầu) | 2021 - 2022 | Toàn bộ  dự án | 1.510 | NSĐP  (Vốn đầu tư) | 1.510 |
| ***2*** | ***Dự án triển khai mới*** | | | | |  |  |  |
| 2.1 | Xây dựng Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa (LGSP) | Sở Thông tin và Truyền thông | Xây dựng Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin (LGSP) tỉnh Khánh Hòa đóng vai trò nền tảng ứng dụng, nền tảng kết nối các hệ thống thông tin (HTTT) giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đồng thời sẵn sàng liên thông, chia sẻ, kết nối với các HTTT của Bộ, ngành Trung ương thông qua Hệ thống kết nối, liên thông các HTTT ở Trung ương và địa phương (NGSP). Tích hợp kết nối với các HTTT được nâng cấp theo kiến trúc chính quyền điện tử, là nền tảng quan trọng trong xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính của tỉnh | 2022-2023 | Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; thực hiện đầu tư | 17.600 | NSĐP  (Vốn đầu tư) | ***(3.000)*** |
| 2.2 | Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) | Sở Thông tin và Truyền thông | Triển khai dự án Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) kết nối đến các hệ thống thông tin, các Trung tâm điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; xử lý, quản lý tình hình phát triển kinh tế - xã hội và cung cấp dịch vụ thông minh trên địa bàn toàn tỉnh thông các ứng dụng số;... | 2022 - 2024 | Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; thực hiện đầu tư | 65.000 | NSĐP  (Vốn đầu tư công) | ***(8.000)*** |
| 2.3 | Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa | Sở Thông tin và Truyền thông | Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa:  - Tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống dữ liệu của tỉnh; thực hiện chia sẻ, tích hợp dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan nhà nước, hình thành các cơ sở dữ liệu dự báo, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo;  - Xây dựng và vận hành kênh cung cấp thông tin, dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp, tiến tới hình thành các bộ dữ liệu mở có chất lượng và giá trị khai thác cao, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số | 2023 - 2024 | Giai đoạn chuẩn bị đầu tư | 30.000 | NSĐP  (Vốn đầu tư công) | ***(-)*** |
| 2.4 | Thiết lập Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch | Sở Du lịch | Tập trung hỗ trợ thông tin điểm đến cho du khách, cho phép kết nối thông tin các hệ thống thông tin khác và mạng xã hội để hỗ trợ du khách. Tiếp nhận, điều hành và xử lý các tình huống khẩn cấp hỗ trợ du khách hướng đến môi trường du lịch thông minh hơn, an toàn hơn cho du khách. Giám sát bảo đảm an ninh, an toàn trong du lịch cho các du khách | 2022 -2024 | Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; phê duyệt dự án | 5.000 | NSĐP  (Vốn đầu tư công) | ***(1000)*** |
| 2.5 | Xây dựng ứng dụng hướng dẫn du lịch ảo trên thiết bị di động | Sở Du lịch | Là phiên bản ứng dụng di động của Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch cho phép cung cấp thông tin, tạo lập lịch trình, tìm kiếm điểm đến và tiếp nhận, điều hành và xử lý các tình huống khẩn cấp hỗ trợ du khách. | 2022 -2023 | Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; phê duyệt dự án | 2.000 | NSĐP  (Vốn đầu tư công) | **-** |
| 2.6 | Dự án xây dựng Trung tâm giám sát điều hành giao thông thông minh | Sở Giao thông vận tải | Xây dựng Trung tâm điều hành Giao thông công cộng:  - Đầu tư hệ thống cảm biến giao thông  - Đầu tư xây dựng hệ thống giám sát, thống kê, phân tích, xử lý phục vụ quản lý ngành giao thông | 2022 -2025 | Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án | 105.000 | NSĐP  (Vốn đầu tư công) | - |
| 2.7 | Đầu tư trang thiết bị âm thanh, ánh sáng cho Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng | Sở Văn hóa và Thể thao | Hạng mục CNTT: Đầu tư trang thiết bị âm thanh cho Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng | 2022 - 2023 | Giai đoạn thực hiện đầu tư | 3.148  (hạn mục CNTT) | NSĐP  (Vốn đầu tư công) | ***(2000)*** |
| 2.8 | Đầu tư và phát triển thư viện tỉnh theo mô hình thư viện số và thư viện tự động hóa | Sở Văn hóa và Thể thao | Xây dựng Thư viện tỉnh Khánh theo mô hình thư viện số và thư viện tự động hóa:  - Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Thư viện tỉnh nhằm đáp ứng đầy đủ các phân khu chức năng phục vụ độc giả sử dụng dịch vụ tại thư viện; mua sắm trang thiết bị đáp ứng với không gian phục vụ bạn đọc theo hướng không gian sáng tạo và mở.  - Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thực hiện dự án thư viện số và thư viện tự động hóa; mua sắm thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin. | 2022 - 2023 | Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; thực hiện đầu tư | 17.649 | NSĐP  (Vốn đầu tư) | - |
| 2.9 | Xây dựng hệ thống phần mềm Quản trị nhà trường | Trường Cao đẳng Kỹ thuật – Công nghệ Nha Trang | Xây dựng hệ thống quản trị nhà trường nhằm thực hiện chuyển đổi số, số hóa dữ liệu quản lý đào tạo và dạy học trực tuyến tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật – Công nghệ Nha Trang. | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 2.000 | NSĐP  (Vốn đầu tư) | ***(2000)*** |
| 2.10 | Nâng cấp hệ thống máy chủ, ứng phó sự cố đảm bảo an toàn thông tin mạng TP Nha Trang | UBND TP Nha Trang | Mở rộng phạm vi, nâng cao năng lực giám sát an toàn mạng, an toàn HTTT cho hệ thống mạng Văn phòng UBND TP Nha Trang nhằm tăng cường khả năng phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự kiện, sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm phạm, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các HTTT, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chính quyền điện tử của thành phố: Mua sắm thiết bị an ninh mạng, phần mềm quản lý giám sát mạng, phần mềm phòng chống tấn công, hệ thống SOC, wifi, UPS, máy chủ, chuyển mạch,… | 2022 - 2025 | Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; thực hiện đầu tư | 10.142 | NSĐP  (Vốn đầu tư cấp huyện) | 6.000 |
| 2.11 | Dự án Đài truyền thanh không dây công nghệ thông tin – viễn thông (Vĩnh Lương, Phước Đồng, Vĩnh Trung, Vĩnh Hiệp) | UBND TP Nha Trang | Chuyển đổi đài truyền thanh không dây của 04 xã: Vĩnh Lương, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Trung, Phước Đồng sang đài truyền thanh ứng dụng CNTT – VT (gồm: Mua sắm, vận chuyển, lắp đặt thiết bị và đào tạo, chuyển giao công nghệ toàn bộ hệ thống) | 2021 -2022 | Phê duyệt dự án và tổ chức triển khai | 4.000 | NSĐP (Vốn đầu tư cấp huyện) | ***(4000)*** |
| 2.12 | Chuyển đổi Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông xã Cam Thịnh Đông | UBND TP Cam Ranh | Hiện đại hóa hệ thống truyền  thanh cơ sở, đổi mới phương thức cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng nội dung thông tin tuyên truyền; thay thế hệ thống đài truyền thanh không dây hoạt động trong băng tần (87-108) MHz không đúng với quy hoạch tần số vô tuyến điện: Mua sắm  thiết bị truyền thanh ứng dụng CNTT; Phần mềm điều khiển hệ thống. | 2022 | Toàn bộ  dự án | 1.050 | NSĐP  (Vốn đầu tư cấp huyện) | 1.050 |
| 2.13 | Đầu tư hệ thông đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT cho UBND xã Cam Hòa | UBND huyện Cam Lâm | Đầu tư hệ thông đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT cho UBND xã Cam Hòa (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống) | 2022 | Toàn bộ dự án | 1.100 | NSĐP  (Vốn đầu tư cấp huyện) | ***(1.100)*** |
| 2.14 | Đầu tư hệ thông đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT cho UBND xã Cam Hiệp Bắc | UBND huyện Cam Lâm | Đầu tư hệ thông đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT cho UBND xã Cam Hiệp Bắc (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống) | 2022- 2023 | Phê duyệt dự án | 850 | NSĐP  (Vốn đầu tư cấp huyện) | - |
| 2.15 | Đầu tư hệ thông đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT cho xã Ninh Phú | UBND xã Ninh Phú (thị xã Ninh Hòa) | Đầu tư hệ thông đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT cho UBND xã Ninh Phú (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống) | 2022 | Toàn bộ dự án | 550 | NSĐP  (Vốn đầu tư công cấp xã) | 550 |
| 2.16 | Lắp đặt hệ thống Camera giao thông đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh | UBND huyện Khánh Vĩnh | Lắp đặt hệ thống Camera giao thông đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh | 2022 | Toàn bộ  dự án | 600 | NSĐP  (Vốn đầu tư công cấp huyện) | 600 |
| **II** | **Nhiệm vụ CNTT** | | | | |  |  | **59.906,4** |
| ***1*** | ***Nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2021*** | | | | |  |  |  |
| 1.1 | Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của địa phương trên cơ sở kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ theo lộ trình, hướng dẫn của Chính phủ | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 5.000 | NSĐP | ***(5.000)*** |
| 1.2 | Triển khai kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo triển khai của Trung ương | Sở Thông tin và Truyền thông | Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thuộc Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến thực hiện kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo triển khai của Trung ương (CSDL quốc gia về dân cư, Hệ thống quản lý hộ tịch điện tử, Hệ thống dịch vụ công giao thông vận tải, Hệ thống quản lý CSDL đất đai, EMC...) | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 2.000 | NSĐP  (CCHC) | 2.000 |
| 1.3 | Nâng cấp, bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin cho Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến | Sở Thông tin và Truyền thông | - Nâng cấp, bổ sung hạ tầng CNTT;  - Thuê dịch vụ vận hành hệ thống đảm bảo tính ổn định và an toàn thông tin.  - Nâng cấp, bổ sung các phân hệ phần mềm, ứng dụng, cơ sở dữ liệu. | Hàng năm | Toàn bộ nhiệm vụ | 7.000 | NSĐP | ***(7.000)*** |
| 1.4 | Triển khai Trục kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia và kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia | Sở Thông tin và Truyền thông | Triển khai Trục kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia và kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia; gói hỗ trợ 01 năm | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 2.500 | NSĐP | ***(2.500)*** |
| 1.5 | Tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số | Sở Thông tin và Truyền thông | Tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 135 | NSĐP | 135 |
| 1.6 | Theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng | Sở Thông tin và Truyền thông | Thuê dịch vụ CNTT phần mềm phục vụ theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 45 | NSĐP | 45 |
| 1.7 | Thực hiện truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa | Sở Thông tin và Truyền thông | - Tập huấn kiến thức kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách về CNTT và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở; tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.  - Thực hiện Chương trình truyền thông Chính phủ điện tử IT TODAY; chuyên mục An toàn thông tin trên sóng truyền hình của Đài PTTH Khánh Hòa.  - Thực hiện các chuyên mục: Chuyển đổi số, An toàn thông tin phát trên sóng phát thanh, truyền hình của Đài PTTH Khánh Hòa;  - Thực hiện bản tin (video) Chuyển đổi số sử dụng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đăng trên trang TTĐT và mạng xã hội. | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 382 | NSĐP | 382 |
| 1.8 | Triển khai đánh giá ứng dụng CNTT; hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Triển khai đánh giá ứng dụng CNTT; hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 38 | NSĐP | 38 |
| 1.9 | Triển khai hệ thống Giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) | Sở Thông tin và Truyền thông | Triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố và Đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ CNTT phục vụ Chính quyền số | 2022 | Thuê dịch vụ CNTT | 2.000 | NSĐP | ***(2.000)*** |
| 1.10 | Duy trì, nâng cấp hệ thống GIS Khánh Hòa | Sở Thông tin và Truyền thông | Cập nhật, bổ sung một số chức năng cho các phần mềm nội bộ thuộc Hệ thống GIS Khánh Hòa | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 450 | NSĐP | 450 |
| 1.11 | Tập huấn các kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin; ứng dụng CNTT cho lãnh đạo, quản lý phụ trách về CNTT, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. | Sở Thông tin và Truyền thông | Tập huấn các kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin; ứng dụng CNTT cho lãnh đạo, quản lý phụ trách về CNTT, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 90 | NSĐP | 90 |
| 1.12 | Chi phí hoạt động Trung tâm Dữ liệu tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Duy trì hoạt động Trung tâm Dữ liệu tỉnh (chi phí đường truyền, điện, bảo trì, backup, chứng thư số bảo mật SSL, bản quyền, mua sắm linh kiện,...) | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 2.000 | NSĐP | 1.260  ***(740)*** |
| 1.13 | Duy trì dịch vụ trên Cổng thông tin Dịch vụ hành chính công trực tuyến và vận hành Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa | Sở Thông tin và Truyền thông | Duy trì dịch vụ tin nhắn (SMS) thông báo kết quả, tiến độ giải quyết hồ sơ; các dịch vụ liên quan đến thanh toán trực tuyến (phí, lệ phí, biên lai điện tử); cước tổng đài và đường dây nóng để hướng dẫn hỗ trợ khách hàng sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cập nhật tin, bài trên Cổng thông tin Dịch vụ hành chính công trực tuyến.  Tổ chức vận hành Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa: Chi phí vận hành Hệ thống tổng đài, tin nhắn SMS, chi phí biên tập tin bài | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 867 | NSĐP | 483  ***(384)*** |
| 1.14 | Triển khai thí điểm Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Trình phê duyệt phương án triển khai thí điểm Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; tổ chức triển khai thí điểm; tổng kết, đánh giá kết quả và đề xuất triển khai nhân rộng (nếu có) | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | - | Nguồn khác (Xã hội hóa) | - |
| 1.15 | Phần mềm Quản lý phân bổ dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh | Sở Tài chính | Quản lý phân bổ dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 3.219 | NSĐP | 3.219 |
| 1.16 | Xây dựng HTTT Khu dân cư điện tử (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | Sở Nội vụ | Cung cấp giải pháp ứng dụng cộng đồng để tương tác với nhau, tiếp nhận và cung cấp thông tin, sử dụng các dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp, dịch vụ công ích và thương mại điện tử; thực hiện chức năng tự quản của cộng đồng, tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông theo Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử được ban hành kèm theo Quyết định số 3548/QĐUBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh | 2021 - 2023 | Xây dựng HTTT Khu dân cư điện tử (giai đoạn 1: kết nối hoàn thiện các chức năng, dịch vụ thuộc nhóm Chính quyền điện tử và tự quản cộng đồng điện tử) | 4.000 | NSĐP (CCHC) | 2.200 |
| 1.17 | Ứng dụng CNTT trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm | Sở Y tế | Thuê dịch vụ CNTT phần mềm Quản lý Y tế điều trị phục vụ quản lý và thanh quyết toán bảo hiểm y tế tại các Trung tâm Y tế và Bệnh viện tuyến tỉnh | 2022 | Thuê phần mềm Quản lý y tế điều trị | 2.000 | NSĐP  (nguồn thu sự nghiệp y tế) | 2.000 |
| 1.18 | Ứng dụng CNTT kết nối các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa | Sở Y tế | Thuê dịch vụ CNTT phần mềm Quản lý nhà thuốc phục vụ kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn tại các cơ sở cung ứng thuốc | 2022 | Thuê phần mềm Quản lý nhà thuốc | 500 | NSĐP  (nguồn thu của các cơ sở) | 500 |
| 1.19 | Nâng cấp hạ tầng vận hành hệ thống E-Office tại UBND huyện Vạn Ninh | UBND huyện Vạn Ninh | Mua sắm thiết bị máy chủ, thiết bị bảo mật trung tâm phục vụ vận hành hệ thống E-Office của huyện | 2021 - 2022 | Nội dung còn lại | 994,4 | NSĐP  (cấp huyện) | 994,4 |
| ***2*** | ***Nhiệm vụ triển khai mới*** | | | | |  |  |  |
| 2.1 | Thuê dịch vụ CNTT: Hệ thống ngăn chặn tấn công có chủ đích cho hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Triển khai Hệ thống bảo vệ website trên nền tảng điện toán đám mây Cloudrity tại TTDL tỉnh: Giải pháp ngăn chặn tấn công có chủ đích cho hệ thống các ứng dụng web tại TTDL tỉnh; giải pháp ngăn chặn tấn công có chủ đích, chống tấn công DDoS với băng thông tối đa 40Gbps, chống tấn công DDoS layer 7; dịch vụ giám sát, hỗ trợ xử lý an toàn thông tin 24/7(thực hiện giám sát, theo dõi nhật ký, các chỉ số cảnh báo tấn công; phân tích chuyên sâu và các nguy cơ xảy ra với hệ thống, dự đoán rủi ro; cử chuyên gia phối hợp sự cố an toàn thông tin). | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.800 | NSĐP | 450  ***(1.350)*** |
| 2.2 | Đầu tư bổ sung hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành các hệ thống phần mềm dùng chung tại TTDL tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | Đầu tư bổ sung hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành các hệ thống phần mềm dùng chung tại TTDL tỉnh nhằm giải quyết tình trạng hệ thống quá tải, không đáp ứng được nhu cầu sử dụng ngày càng mở rộng, nâng cao (phần mềm E-Office,…) tại TTDL tỉnh 05 máy chủ; 01 thiết bị lưu trữ tập trung SAN | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 3.000 | NSĐP | ***(3.000)*** |
| 2.3 | Bản quyền phần mềm thương mại:  - Phần mềm quét lỗ hổng bảo mật ứng dụng web;  - Phần mềm sao lưu dữ liệu: Veeam Backup & Replication. | Sở Thông tin và Truyền thông | Mua sắm bản quyền các phần mềm thương mại: Phần mềm quản lý sao lưu dữ liệu tập trung, chống lỗi xung đột dữ liệu (Veeam Backup & Replication); phần mềm quét lỗ hổng bảo mật ứng dụng web cho các nhóm phần mềm ứng dụng: Cổng dịch vụ công và phần mềm một cửa điện tử, Phần mềm E-Office, Cổng/trang thông tin điện tử, các hệ thống ứng dụng chuyên ngành khác | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 450 | NSĐP | 450 |
| 2.4 | Xây dựng bộ phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ việc số hóa, tạo lập, lưu trữ và quản lý kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử | Sở Thông tin và Truyền thông | Quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử và các chức năng liên quan đến công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Trung tâm DVHCC TT theo Kế hoạch 13721/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa. | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.000 | NSĐP (CCHC) | 1.000 |
| 2.5 | Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ số hóa, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử | Sở Thông tin và Truyền thông | Thực hiện Kế hoạch 13721/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa: Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ số hóa, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 3.000 | NSĐP (CCHC) | 3.000 |
| 2.6 | Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ hệ thống các phân hệ phần mềm và cơ sở dữ liệu thuộc Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến | Sở Thông tin và Truyền thông | Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống các phân hệ phần mềm và cơ sở dữ liệu thuộc Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và liên tục, hạn chế và khắc phục kịp thời các sự cố xảy ra | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 198 | NSĐP (CCHC) | 198 |
| 2.7 | Mua sắm bổ sung máy chủ cho Trung tâm Dữ liệu tỉnh phục vụ vận hành Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | Sở Thông tin và Truyền thông | Mua sắm bổ sung máy chủ cho Trung tâm Dữ liệu tỉnh phục vụ vận hành Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.000 | NSĐP (CCHC) | 1.000 |
| 2.8 | Nâng cấp hạ tầng vận hành Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa | Sở Thông tin và Truyền thông | Mua sắm máy chủ, HĐH window server; SQL SQL Server; Phần mềm diệt virus | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 718 | NSĐP | 718 |
| 2.9 | Mua sắm máy chủ phục vụ triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành cho các cơ quan, đơn vị khối Đảng | Sở Thông tin và Truyền thông | Mua sắm chủ; bộ linh kiện card module quang, kèm module quang, dây nhảy; bản quyền phần mềm thương mại (phần mềm hệ điều hành, phần mềm Hệ quản trị cơ sở dữ liệu, phần mềm phòng chống virus cho máy chủ). | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.378 | NSĐP | 1.378 |
| 2.10 | Xây dựng chức năng giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh | Sở Nội vụ | Xây dựng chức năng giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 250 | NSĐP  (CCHC) | 250 |
| 2.11 | Nâng cấp, mở rộng Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số CCHC các cấp tỉnh Khánh Hòa | Sở Nội vụ | Nâng cấp, mở rộng Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số CCHC các cấp tỉnh Khánh Hòa | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.000 | NSĐP  (CCHC) | 1.000 |
| 2.12 | Ứng dụng CNTT trong số hóa, chuyển đổi số dữ liệu quản lý nhà nước về du lịch | Sở Du lịch | Ứng dụng CNTT tạo lập, số hóa dữ liệu quản lý chuyên ngành du lịch | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 300 | NSĐP | 300 |
| 2.13 | Tổ chức các lớp đào tạo, phổ biến các ứng dụng của nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch đến tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh | Sở Du lịch | Tổ chức các lớp đào tạo, phổ biến các ứng dụng của nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch đến tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh cho hướng dẫn viên du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, lưu trú, Khu/điểm/cơ sở dịch vụ theo tiến độ triển khai của Trung ương | 2022 | Theo tiến độ triển khai của Trung ương | 350 | NSĐP | ***(350)*** |
| 2.14 | Hệ thống khám chữa bệnh từ xa | Sở Y tế | - Xây dựng hệ thống với các nghiệp vụ hội chẩn: tư vấn y tế từ xa; hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; hội chẩn tư vấn chẩn đoán hình ảnh; giải phẫu bệnh; hội chẩn tư vấn phẫu thuật từ xa; hoạt động đào tạo, chuyển giao kỹ thuật.  - Thiết kế trang bị phòng hội chẩn trực tuyến, kết nối với các bệnh viện tuyến trên, hỗ trợ công tác đào tạo, giao ban, hội thảo trực tuyến nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. | 2022 | Thuê phần mềm Telehealth và đầu tư trang thiết bị phòng hội chuẩn | 2.000 | NSĐP | ***(2.000)*** |
| 2.15 | Triển khai Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh | Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo | Triển khai Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu năm 2022 | 2022 | Các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch | - | NSĐP, nguồn vốn khác | ***(-)*** |
| 2.16 | Nâng cấp trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và PTNT | Nâng cấp trang thông tin điện tin điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển và trang tin của 16 đơn vị trực thuộc thuộc Sở phù hợp với xu thế công nghệ định hướng đổi mới, sáng tạo | 2022-2023 | Phê duyệt đề cương và DTCT | 950 | NSĐP | ***(950)*** |
| 2.17 | Trang bị hệ thống họp trực tuyến cho toàn Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn | Sở Nông nghiệp và PTNT | Mua sắm thiết bị họp trực tuyến cho Cơ quan văn phòng Sở, 16 đơn vị trực thuộc Sở phục vụ công tác giao ban và chỉ đạo điều hành | 2022 -2023 | Phê duyệt đề cương và DTCT | 3.800 | NSĐP | - |
| 2.18 | Xây dựng hệ thống thông địa lý ngành lâm nghiệp dựa trên nền tảng GIS Khánh Hòa | Sở Nông nghiệp và PTNT | - Xây dựng cơ sở dữ liệu lâm nghiệp dựa trên nền hảng hệ thống GIS Khánh Hòa  - Xây dựng ứng dụng di động phục vụ công tác tuần tra, thu thập thông tin;  - Triển khai thí điểm máy bay không người lái (UAV) trong công tác thu thập thông tin và tuần tra rừng;  - Áp dụng công nghệ ảnh viễn thám vệ tinh cảnh báo về biến động rừng, cháy rừng, khai thác rừng trái phép… | 2022 -2024 | Phê duyệt đề cương và DTCT | 8.600 | NSĐP | - |
| 2.19 | Xây dựng phần mềm đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP | Sở Nông nghiệp và PTNT | Xây dựng phần mềm đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 500 | NSĐP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm) | 500 |
| 2.20 | Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Khoa học và Công nghệ | Trang bị máy chủ, máy trạm và thiết bị lưu điện | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 650 | NSĐP | 650 |
| 2.21 | Nâng cấp hệ thống ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng của Sở Kế hoạch và Đầu tư | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Nâng cấp hệ thống máy chủ, hệ thống mạng tại Sở Kế hoạch và Đầu tư (phần mềm bản quyền, thiết bị hệ thống an toàn thông tin: UPS, máy chủ cho các phần mềm nội bộ, bộ chuyển đổi). Mua sắm thiết bị phòng cháy và chữa cháy cho phòng máy chủ của Sở | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.566 | NSĐP | 1.566 |
| 2.22 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin hồ sơ môi trường | Sở Tài nguyên và Môi trường | Hệ thống hoá toàn bộ hồ sơ môi trường, xây dựng thông tin dữ liệu hồ sơ trên phần mềm quản lý tư liệu và số hoá tài liệu các loại hồ sơ hiện đang lưu trữ tại Chi cục Bảo vệ môi trường | 2021 -2022 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu | 1.985 | NSĐP  (kinh phí sự nghiệp môi trường) | 1.985 |
| 2.23 | Đánh giá an toàn thông tin năm 2022 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng ngành tài nguyên và môi trường; đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên mạng; đề ra các giải pháp ứng phó khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn thông tin đối với lực lượng công chức, viên chức | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 70 | NSĐP | 70 |
| 2.24 | Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục và đào tạo | Sở Giáo dục và Đào tạo | Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục và đào tạo:  - Thu thập, tích hợp, chia sẻ, liên thông dữ liệu; lưu trữ, thống kê dữ liệu.  - Hỗ trợ xác thực đăng nhập 1 lần – SSO  - Kết nối với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GD&ĐT | 2022-2023 | Phê duyệt đề cương và DTCT | 3.060 | NSĐP | ***(1.000)*** |
| 2.25 | Xây dựng Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa | Sở Giáo dục và Đào tạo | Xây dựng Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa trên môi trường mạng:  - Kết nối, cung cấp báo cáo cho cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT do Bộ GD&ĐT quản lý.  - Hỗ trợ công tác quản lý giáo dục và tự động hoá công tác báo cáo về quản lý giáo dục.  - Tạo giao thức kết nối, tích hợp cho phép các ứng dụng quản lý giáo dục tích hợp với Trung tâm điều hành giáo dục tập trung.  - Các hệ thống phụ trợ khác có liên quan. | 2022-2023 | Phê duyệt đề cương và DTCT | 5.058 | NSĐP | ***(2.000)*** |
| 2.26 | Mua sắm thiết bị máy chủ, tường lửa nâng hệ thống an toàn an ninh thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo | Sở Giáo dục và Đào tạo | Nâng cao năng lực bảo mật mạng, giám sát an toàn mạng, an toàn HTTT cho hệ thống mạng Sở Giáo dục và đào tạo để tăng cường khả năng phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự kiện, sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm phạm, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 1.672 | NSĐP | ***(1.672)*** |
| 2.27 | Tổ chức vận hành, duy trì, bảo trì Phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch và xử lý chồng chéo, trùng lắp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa | Thanh tra tỉnh | Tổ chức vận hành, duy trì, bảo trì Phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch và xử lý chồng chéo, trùng lắp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 380 | NSĐP | 380 |
| 2.28 | Lắp đặt hệ thống giám sát, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ, nâng cấp hệ thống dây mạng, hạ tầng công nghệ thông tin của Thanh tra tỉnh | Thanh tra tỉnh | Lắp đặt hệ thống giám sát, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ, nâng cấp hệ thống dây mạng, hạ tầng công nghệ thông tin của Thanh tra tỉnh | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 140 | NSĐP | 140 |
| 2.29 | Phần mềm quản lý nội bộ tích hợp các lĩnh vực chuyên môn của Ban và nhiệm vụ được giao của từng CCVC để theo dõi, đánh giá xếp loại | Ban QL Khu kinh tế Vân Phong | Mua sắm máy chủ, xây dựng Phần mềm quản lý nội bộ tích hợp các lĩnh vực chuyên môn của Ban và nhiệm vụ được giao của từng CCVC để theo dõi, đánh giá xếp loại | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 950 | NSĐP | 950 |
| 2.30 | Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử Công an Khánh Hòa | Công an tỉnh | Đánh giá các nguy cơ, sự cố an toàn thông tin; mua sắm thiết bị hệ thống tường lửa; trang bị phần mềm diệt virus | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 429 | NSĐP | 429 |
| 2.31 | Tạo lập, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chính quyền cấp xã, thôn/tổ dân phố và hộ gia đình, cơ sở kinh doanh tại các đơn vị tham gia thí điểm (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | UBND TP Nha Trang | Tạo lập, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chính quyền cấp xã, thôn/tổ dân phố và hộ gia đình, cơ sở kinh doanh tại các đơn vị tham gia thí điểm (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 500 | NSĐP  (CCHC) | 500 |
| 2.32 | Hỗ trợ thiết lập các điểm cung cấp dịch vụ công cộng (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | UBND TP Nha Trang | Hỗ trợ thiết lập các điểm cung cấp dịch vụ công cộng (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử) | 2022 | Toàn bộ nhiệm vụ | 200 | NSĐP  (CCHC) | 200 |
|  | **Tổng cộng (làm tròn)** | | | | |  |  | **175.599,126** |

Ghi chú: Tại cột **Dự kiến kế hoạch kinh phí năm 2022**, kinh phí ghi trong dấu ngoặc đơn ***(….)*** cần xem xét bổ sung năm 2022